

Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/TLST - HNGĐ giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Tô Thị N, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm T, xã L, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Văn M, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm B, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện đang chấp hành án tại P, Trại giam P – Bộ C.

Căn cứ các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Thị N và anh Phạm Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Tô Thị N và anh Phạm Văn M thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Tô Thị N và anh Phạm Văn M có 02 con chung là cháu Phạm Thị Mai A, sinh ngày 27/6/2005 và cháu Phạm Hải A1, sinh ngày 07/10/2014. Khi ly hôn thống nhất thỏa thuận giao cho chị Tô Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Hải A1, sinh ngày 07/10/2014 cho đến khi con chung trưởng thành (từ đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Phạm Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cháu Phạm Thị Mai A, sinh ngày 27/6/2005 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Tô Thị N tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả chị N 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000182 ngày 15/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực 3 – TN;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Duyên